

Số: /TTr-SGDĐT

Long An, ngày tháng 7 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng nhà ở công vụ giáo viên giai đoạn 2021 - 2025”

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 27/2015/QĐ-CP ngày 10/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ tiêu chuẩn nhà ở công vụ;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 23/09/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Long An đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 4895/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Chương trình phát triển nhà ở tỉnh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến 2030 và Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh hàng năm và 05 năm giai đoạn 2020-2025.

Ngày 21/5/2020, Sở GD&ĐT đã có công văn số 1602/SGDĐT-HCQT về việc lấy ý kiến góp ý của các Sở ngành và địa phương về nội dung dự thảo Quyết định ban hành Đề án “Xây dựng nhà ở công vụ giáo viên giai đoạn 2021-2025”. Kết quả có 07/17 đơn vị có ý kiến gồm: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, UBND huyện Mộc Hóa, UBND huyện Vĩnh Hưng và UBND thị xã Kiến Tường. Tiếp thu ý kiến đóng góp, Sở GD&ĐT đã tổng hợp và chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Đề án.

Nhằm cụ thể hóa Chương trình phát triển nhà ở của tỉnh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến 2030 và Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh hàng năm và 05 năm giai đoạn 2020-2025. Đồng thời, để tạo điều kiện thuận lợi về nhà ở cho giáo viên ở xa an tâm thực hiện nhiệm vụ giảng dạy trên địa bàn tỉnh, Sở GD&ĐT kính trình UBND tỉnh xem xét ban hành Đề án “Xây dựng nhà ở công vụ giáo viên giai đoạn 2021-2025” để triển khai thực hiện.

(Đính kèm dự thảo Quyết định ban hành Đề án).

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (phê duyệt);
- Các Sở: KH&ĐT; Tài chính; Xây dựng; TN&MT; Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Tiệp

Dự thảo

ĐỀ ÁN

Xây dựng nhà ở công vụ giáo viên giai đoạn 2021 – 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020
của UBND tỉnh Long An)

Phần 1

SỰ CẦN THIẾT VÀ CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Việc xây dựng đề án xây dựng nhà công vụ giáo viên giai đoạn 2021-2025 sẽ giúp cho đội ngũ giáo viên đang công tác xa nhà ổn định đời sống sinh hoạt, an tâm trong công tác, từng bước giúp cho ngành giáo dục và đào tạo nâng cao chất lượng giảng dạy, đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong thời gian tới.

Đề án xây dựng nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2016-2020 được triển khai đối với các cơ sở giáo dục mầm non đến các cấp học phổ thông trong toàn tỉnh, ưu tiên các huyện chưa xây dựng nhà công vụ giáo viên. Các trường được xây dựng nhà công vụ kiên cố theo tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng và tham khảo thiết kế điển hình do Bộ Xây dựng ban hành. Kết hợp việc thực hiện đề án với việc quy hoạch mạng lưới trường học và chuẩn hoá trường, lớp học.

Mặt khác, theo Luật Đầu tư công thì nguồn vốn phân bổ theo kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 phải được Hội đồng Nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết thông qua. Do đó, việc xây dựng Đề án “Xây dựng nhà ở công vụ giáo viên giai đoạn 2021-2025” là công việc cần thiết, làm cơ sở cho Ủy ban Nhân dân tỉnh trình cấp quyết định đầu tư phê duyệt, đồng thời giúp thuận tiện trong việc quản lý hiệu quả nguồn vốn đầu tư của các dự án trên địa bàn tỉnh trong cả giai đoạn.

II. NHỮNG CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Luật Nhà ở ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Quyết định số 27/2015/QĐ-CP ngày 10/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ tiêu chuẩn nhà ở công vụ;

Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 23/09/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Long An đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Quyết định số 4895/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Chương trình phát triển nhà ở tỉnh giai đoạn 2020-2025,

định hướng đến 2030 và Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh hàng năm và 05 năm giai đoạn 2020-2025.

Phần 2

THỰC TRẠNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. THỰC TRẠNG

1. Khái quát tình hình trường, lớp, học sinh, theo cấp học

- Trong năm học 2019-2020, toàn tỉnh hiện có 556 trường từ mầm non đến phổ thông công lập, bao gồm: 190 trường mầm non; 189 trường tiểu học; 138 trường THCS, TH&THCS; 38 trường THPT, THCS&THPT; 01 trung tâm Giáo dục thường xuyên và Kỹ thuật tổng hợp. Với 9.639 lớp, 342 nhóm trẻ. Trong đó: Mầm non có 1.809 lớp mẫu giáo, 342 nhóm trẻ; Tiểu học có 4.339 lớp; THCS có 2.424 lớp; THPT có 1.067 lớp.

- Tổng số học sinh: 335.870 em, trong đó: 56.945 trẻ mầm non; 138.524 học sinh tiểu học; 95.080 học sinh THCS; 45.321 học sinh THPT.

2. Thực trạng về đội ngũ

Tình hình đội ngũ trong năm học 2019-2020 như sau: Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động 22.016 người. Trong đó: Cán bộ quản lý: 1.415 người (mầm non: 540, tiểu học: 453, THCS: 297, THPT: 125); Giáo viên: 17.373 người (mầm non: 4.008, tiểu học: 6.361, THCS: 4.697, THPT: 2.370); Nhân viên: 2.691 người (mầm non: 1.126, tiểu học: 707, THCS: 537, THPT: 321); Hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: 537 người.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành, trong những năm qua số lượng công chức, viên chức đạt chuẩn theo quy định về trình độ chuyên môn, tin học, ngoại ngữ, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giáo viên, có trình độ chuyên môn trên chuẩn không ngừng tăng lên góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên theo Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo có tác động tích cực đã thay đổi nhận thức đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, công tác bồi dưỡng đội ngũ theo hướng chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; chú trọng bồi dưỡng phẩm chất và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

3. Thực trạng về nhà công vụ giáo viên

- Hiện tại, toàn tỉnh có 77 công trình nhà công vụ giáo viên với số 462 phòng, tổng diện tích là 14.553 m², phục vụ cho 941 giáo viên. Số lượng nhà công vụ giáo viên hiện tại chưa đáp ứng được việc nhu cầu của giáo viên trong toàn tỉnh. Các công trình nhà công vụ giáo viên được đầu tư từ nhiều nguồn kinh phí khác nhau như: ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và từ nguồn xã hội hoá. Trong đó:

- + Huyện Mộc Hóa có 04 nhà ở công vụ với 17 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở của 30 giáo viên các cơ sở giáo dục trực thuộc.
- + Huyện Đức Huệ có 09 nhà ở công vụ với 35 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở của 37 giáo viên của các cơ sở giáo dục trực thuộc.
- + Huyện Tân Hưng có 14 nhà ở công vụ với 168 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở của 377 giáo viên của các cơ sở giáo dục trực thuộc.
- + Huyện Vĩnh Hưng có 15 nhà ở công vụ với 88 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở của 176 giáo viên của các cơ sở giáo dục trực thuộc.
- + Huyện Tân Thạnh có 08 nhà ở công vụ với 28 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở của 72 giáo viên của các cơ sở giáo dục trực thuộc.
- + Thị xã Kiến Tường có 07 nhà ở công vụ với 35 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở của 70 giáo viên của các cơ sở giáo dục trực thuộc.
- + Huyện Thủ Thừa có 01 nhà ở công vụ với 04 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở của 06 giáo viên của các cơ sở giáo dục trực thuộc.
- + Huyện Bến Lức có 01 nhà ở công vụ với 01 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở của 02 giáo viên của các cơ sở giáo dục trực thuộc.
- + Huyện Tân Trụ có 01 nhà ở công vụ với 04 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở của 04 giáo viên của các cơ sở giáo dục trực thuộc.
- + Huyện Cần Giuộc có 05 nhà ở công vụ với 10 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở của 31 giáo viên của các cơ sở giáo dục trực thuộc.
- + Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở có 12 nhà ở công vụ với 113 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở của 199 giáo viên.

(Chi tiết xem Phụ lục 01 đính kèm)

- Hầu hết các nhà công vụ đã được xây dựng và đưa vào sử dụng qua nhiều năm, cơ sở vật chất xuống cấp nhiều. Mặt khác, trong các công trình được đầu tư có nhiều nhà ở có kết cấu bán kiên cố, nhà tạm, không đảm bảo ổn định trong quá trình sử dụng, phải thường xuyên sửa chữa, cải tạo. Vì vậy, việc xây dựng mới nhà công vụ cho giáo viên là nhu cầu rất cần thiết.

II. ĐÁNH GIÁ, NHẬN ĐỊNH VỀ NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ, TỒN TẠI VIỆC XÂY DỰNG NHÀ CÔNG VỤ GIÁO VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Trong những năm vừa qua, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được sự quan tâm đầu tư từ ngân sách nhà nước, các địa phương và sự quan tâm đầu tư đóng góp của xã hội, phụ huynh học sinh cơ bản đáp ứng được nhu cầu thực hiện chương trình, sách giáo khoa hiện hành. Hàng năm, tỉnh đã cân đối ngân sách hỗ trợ đầu tư cho giáo dục thông qua các đề án dự án như: Đề án Đổi mới dạy và học ngoại ngữ trong các trường công lập trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2017-2020; Đề án Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; Đề án Hỗ trợ trường lớp ở các khu cụm, tuyến công nghiệp; Chương trình hỗ trợ nông thôn mới; Chương trình hỗ trợ các trường

đạt mức chất lượng tối thiểu, hỗ trợ học sinh ở vùng biên giới, các xã đặc biệt khó khăn.

Mạng lưới trường lớp của tỉnh hiện đã phủ rộng khắp các xã, phường, thị trấn trong tỉnh qua đó đã đáp ứng đầy đủ, thuận lợi về trường lớp cho học sinh đến trường, kể cả ở vùng sâu, vùng xa.

Trong giai đoạn 2016-2020, Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp nhu cầu đầu tư nhà công vụ giáo viên trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn về nhà ở cho giáo viên xa nhà công tác giảng dạy trên địa bàn tỉnh. Đề án đã được đăng ký danh mục đầu tư trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020. Tuy nhiên, do phải dành kinh phí để giải quyết khó khăn về vấn đề trường lớp tại các huyện thuộc vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh nên việc đầu tư nhà công vụ giáo viên theo kế hoạch phải tạm hoãn và chuyển sang giai đoạn 2021-2025.

Mặt khác, nhu cầu nhà công vụ cho giáo viên hiện nay trên địa bàn tỉnh là rất lớn. Qua tổng hợp số liệu từ các địa phương và cơ sở giáo dục trực thuộc thì toàn tỉnh có tới 577 giáo viên có nhu cầu ở nhà công vụ, đặc biệt là giáo viên thuộc các huyện khu vực Đồng Tháp Mười.

Phần 3

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, KINH PHÍ

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Giải quyết nhà ở công vụ cho giáo viên ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn thuộc các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các xã thuộc khu vực Đồng Tháp Mười, góp phần thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đầu tư xây dựng 58 công trình với 297 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 577 giáo viên tại các huyện Mộc Hóa, Đức Huệ, Tân Hưng, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh, Thủ Thừa, Bến Lức, Tân Trụ, Cần Giuộc, Cần Đức, Đức Hòa và thị xã Kiến Tường.

- Đến năm 2025, có trên 90% giáo viên ở xa chưa có nhà trên địa bàn tỉnh được đáp ứng nhu cầu nhà ở công vụ.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất về nhà ở công vụ tại các cơ sở giáo dục, đáp ứng nhu cầu nhà ở để giáo viên an tâm công tác, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong thời gian tới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án Xây dựng nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2021-2025 của tỉnh, đảm bảo thực hiện đầu tư đúng theo mục tiêu của Đề án được duyệt.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện đề án trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch đã đề ra.

- Phân bổ kinh phí cụ thể cho từng huyện, thị xã hàng năm theo đúng lộ trình được duyệt để thực hiện đề án.

- Xây dựng kế hoạch và xác định danh mục xây dựng cho từng năm ở từng huyện, thị xã theo danh mục công trình được phê duyệt.

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ giải ngân và thủ tục quyết toán vốn hoàn thành các công trình theo quy định hiện hành.

- Thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán các công trình thuộc đề án theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Căn cứ vào kế hoạch vốn được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phân bổ hàng năm có nhiệm vụ quản lý, kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Tuyên truyền rộng rãi đến toàn xã hội cùng tham gia hưởng ứng, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án xây dựng nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2021 - 2025.

- Tổ chức triển khai kế hoạch xây dựng nhà công vụ cho giáo viên đối với các công trình xây dựng trên địa bàn các huyện, thị xã theo danh mục của đề án được duyệt.

- Xác định địa điểm, lập thủ tục đất đai và giải phóng mặt bằng đối với những danh mục công trình trên địa bàn huyện, thị xã đã được phê duyệt.

- Tăng cường việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện các mục tiêu của đề án theo đúng kế hoạch, đúng quy định, bảo đảm chất lượng các công trình xây dựng, chống thất thoát, tiêu cực.

- Quán triệt, chỉ đạo các cơ sở giáo dục tại các địa phương tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức triển khai thi công các công trình theo kế hoạch được duyệt; khai thác công trình nhà công vụ giáo viên đúng mục đích sau khi nhận bàn giao đưa vào sử dụng, nhằm phát huy tối đa hiệu quả đầu tư.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Quy mô đầu tư

Đầu tư xây dựng 58 công trình với 297 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 577 giáo viên tại các huyện và thị xã Kiến Tường.

1.1. Huyện Mộc Hóa

Đầu tư xây dựng 04 công trình với quy mô 29 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 55 giáo viên tại các xã: Bình Hòa Tây, Tân Lập, Bình Thạnh và liên xã Bình Hòa Trung – Bình Hòa Đông – Tân Thành – thị trấn Bình Phong Thạnh.

1.2. Huyện Đức Huệ

Đầu tư xây dựng 04 công trình với quy mô 13 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở

cho 23 giáo viên tại các xã: Mỹ Quý Đông, Mỹ Thạnh Bắc, Bình Hòa Bắc và Bình Hòa Nam.

1.3. Huyện Tân Hưng

Đầu tư xây dựng 07 công trình với quy mô 78 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 155 giáo viên tại các xã: Vĩnh Thạnh, Vĩnh Đại, Vĩnh Lợi, Thạnh Hưng, Hưng Thạnh và thị trấn Tân Hưng.

1.4. Huyện Vĩnh Hưng

Đầu tư xây dựng 06 công trình với quy mô 44 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 88 giáo viên tại các xã: Vĩnh Thuận, Vĩnh Trị, Hưng Điền A, Tuyên Bình Tây, Khánh Hưng và thị trấn Vĩnh Hưng.

1.5. Huyện Tân Thạnh

Đầu tư xây dựng 13 công trình với quy mô 37 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 73 giáo viên tại các xã: Nhơn Hòa Lập, Nhơn Ninh, Tân Ninh, Tân Thành, Hậu Thạnh Tây và Hậu Thạnh Đông.

1.6. Thị xã Kiến Tường

Đầu tư xây dựng 08 công trình với quy mô 29 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 56 giáo viên tại các xã: Thạnh Hưng, Tuyên Thạnh, Phường 1, Phường 2.

1.7. Huyện Thủ Thừa

Đầu tư xây dựng 02 công trình với quy mô 04 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 07 giáo viên tại các xã Long Thạnh, xã Mỹ Lạc.

1.8. Huyện Bến Lức

Đầu tư xây dựng 03 công trình với quy mô 07 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 13 giáo viên tại các xã: Thạnh Hòa, Lương Bình và Tân Hòa.

1.9. Huyện Tân Trụ

Đầu tư xây dựng 03 công trình với quy mô 08 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 14 giáo viên tại các xã Tân Phước Tây, Lạc Tân và thị trấn Tân Trụ.

1.10. Huyện Cần Giuộc

Đầu tư xây dựng 03 công trình với quy mô 28 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 56 giáo viên tại các xã: Tân Tập, Mỹ Lộc và thị trấn Cần Giuộc.

1.11. Huyện Cần Đước

Đầu tư xây dựng 02 công trình với quy mô 07 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 12 giáo viên tại xã Tân Chánh, xã Long Cang.

1.12. Huyện Đức Hòa

Đầu tư xây dựng 03 công trình với quy mô 13 phòng, đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 25 giáo viên tại các xã: An Ninh Đông và thị trấn Đức Hòa.

(Chi tiết xem Phụ lục 02 đính kèm).

2. Dự toán kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện Đề án là 55.608 triệu đồng.

Cơ sở xác định dự toán:

- Tiêu chuẩn diện tích mỗi phòng là 24 m²/02 người ở;
- Suất đầu tư xây dựng là: 7.000.000 đồng/m².

3. Nguồn vốn đầu tư

Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh và đối ứng từ ngân sách huyện.

4. Phân công chủ đầu tư: UBND các huyện: Mộc Hóa, Đức Huệ, Tân Hưng, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh, Thủ Thừa, Bến Lức, Tân Trụ, Cần Giuộc, Cần Đức, Đức Hòa và UBND thị xã Kiến Tường làm chủ đầu tư các công trình trên địa bàn do địa phương quản lý.

Phần 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Đề án bắt đầu triển khai thực hiện từ năm 2021 và kết thúc vào năm 2025, với tổng kinh phí là 55.608 triệu đồng. Trong đó, ngân sách tỉnh hỗ trợ là 50.000 triệu đồng, ngân sách huyện đối ứng thực hiện đề án là 5.608 triệu đồng. Cụ thể như sau:

- Năm 2021: Lập và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình thực hiện năm 2022.

- Năm 2022: Đầu tư xây dựng 24 công trình với quy mô 89 phòng, tổng kinh phí là 16.682 triệu đồng. Trong đó: vốn tỉnh là 15.000 triệu đồng, vốn đối ứng từ ngân sách huyện là 1.682 triệu đồng. Đồng thời lập và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình thực hiện năm 2023.

- Năm 2023: Đầu tư xây dựng 21 công trình với quy mô 89 phòng, tổng kinh phí là 16.682 triệu đồng. Trong đó: vốn tỉnh là 15.000 triệu đồng, vốn đối ứng từ ngân sách huyện là 1.682 triệu đồng. Đồng thời lập và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình thực hiện năm 2024.

- Năm 2024: Đầu tư xây dựng 14 công trình (13 công trình khởi công mới với quy mô 119 phòng và 01 công trình chuyển tiếp từ năm 2023, với quy mô 18 phòng), tổng kinh phí là 22.243 triệu đồng. Trong đó: vốn tỉnh là 20.000 triệu đồng, vốn đối ứng từ ngân sách huyện là 2.243 triệu đồng.

- Năm 2025: Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

(Chi tiết xem Phụ lục 03 đính kèm)

II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan chủ trì thực hiện đề án, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện đề án.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phân bổ kinh phí cụ thể cho từng huyện, thị xã để thực hiện đề án.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án Xây dựng nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2021-2025 của tỉnh do lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban. Ủy viên Ban chỉ đạo gồm đại diện lãnh đạo các cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Kho bạc Nhà nước

tỉnh. Ban chỉ đạo tỉnh tổ chức hoạt động theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và đảm bảo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã và các Sở ngành để xây dựng kế hoạch và xác định danh mục xây dựng cho từng năm ở từng huyện, thị xã theo danh mục công trình được phê duyệt kèm theo Đề án này.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện đề án của các huyện, thị xã định kỳ 6 tháng và hàng năm; tổng hợp tình hình từ các địa phương báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở GD&ĐT tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện đề án.

- Phối hợp với Sở GD&ĐT kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện Đề án.

3. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện đề án.

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ giải ngân và thủ tục quyết toán vốn hoàn thành các công trình theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện Đề án của các huyện, thị xã định kỳ 6 tháng và hàng năm.

4. Sở Xây dựng

- Thẩm định dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình thuộc đề án theo phân cấp của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện Đề án.

- Thực hiện công tác quản lý Nhà nước về chất lượng công trình, kiểm tra công tác nghiệm thu công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các huyện, thị xã lập và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất xây dựng nhà công vụ cho giáo viên.

6. Kho bạc Nhà nước tỉnh

Căn cứ vào kế hoạch vốn được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phân bổ hàng năm có nhiệm vụ quản lý, kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư theo quy định hiện hành của Nhà nước.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Tuyên truyền rộng rãi để toàn xã hội cùng tham gia hưởng ứng, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án xây dựng nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2021 - 2025.

8. UBND các huyện, thị xã Kiến Tường

- Chỉ đạo và tổ chức triển khai kế hoạch xây dựng nhà công vụ cho giáo viên đối với các công trình xây dựng trên địa bàn theo danh mục của đề án được duyệt.

- Khẩn trương xác định địa điểm, lập thủ tục đất đai và giải phóng mặt bằng đối với những danh mục công trình trên địa bàn huyện, thị xã đã được phê duyệt.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đề án trên địa bàn với sự tham gia kiểm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện các mục tiêu của đề án theo đúng kế hoạch, đúng quy định, bảo đảm chất lượng các công trình xây dựng, chống thất thoát, tiêu cực.

- Tổ chức giao ban, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện theo định kỳ 3 tháng, 6 tháng và hàng năm, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

9. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã Kiến Tường

Quản trịệt, chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức triển khai thi công các công trình theo kế hoạch được duyệt; khai thác công trình nhà công vụ giáo viên đúng mục đích sau khi nhận bàn giao đưa vào sử dụng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ sở giáo dục, các ngành kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất chỉ đạo./.